

Số: **4148** /QĐ-BCT

*Hà Nội, ngày **28** tháng 7 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án và chuyển
Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1
thành Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1176/QĐ-BCT ngày 27 tháng 02 năm 2008 của Bộ Công Thương về việc xác định giá trị Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 thuộc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp để cổ phần hoá;

Xét đề nghị của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp (Tờ trình số 168/MĐL-NN/CPH ngày 12 tháng 5 năm 2008) và Phương án cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 thuộc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp với nội dung chính sau:

1. Tên công ty cổ phần: Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1,
 - Tên giao dịch quốc tế: MACHINERY SPARE PARTS No 1 JOINT STOCK COMPANY;
 - Tên viết tắt: FUTU 1;
 - Trụ sở chính: phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký kinh doanh; thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập; có con dấu riêng, được mở tài

khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; được tổ chức và hoạt động theo điều lệ của công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp, được đăng ký kinh doanh theo luật định.

3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất phụ tùng cho máy động lực và máy nông nghiệp;
- Sản xuất, mua bán vật tư, thiết bị máy động lực và máy nông nghiệp;
- Sản xuất, mua bán các sản phẩm cơ khí, công cụ lao động phục vụ các ngành nông, lâm, ngư nghiệp, giao thông vận tải;
- Sản xuất, lắp ráp, kinh doanh hàng điện tử, điện máy; sản xuất phụ tùng, lắp ráp, sửa chữa ô tô, xe máy; lắp đặt và chuyển giao dây chuyền công nghệ;
- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; buôn bán hàng tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng ;
- Dịch vụ môi giới nhà đất; dịch vụ lữ hành và vận tải hàng hoá;
- Thiết kế lắp đặt hệ thống cung cấp điện dưới 35kV;
- Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, công cộng, giao thông, thủy lợi, trang trí nội thất;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành:

a) Vốn điều lệ: 70.798.530.000 đồng (Bảy mươi tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng chẵn).

b) Cổ phần phát hành lần đầu: 7.079.853 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

- Cổ phần nhà nước: 3.893.919 cổ phần, chiếm 55,00% vốn điều lệ;
- Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: 1.231.100 cổ phần, chiếm 17,40% vốn điều lệ;
- Cổ phần bán ưu đãi cho tổ chức công đoàn: 10.000 cổ phần, chiếm 0,14% vốn điều lệ;
- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 972.417 cổ phần, chiếm 13,73% vốn điều lệ;
- Cổ phần bán đấu giá công khai: 972.417 cổ phần, chiếm 13,73% vốn điều lệ.

5. Ưu đãi cho người lao động và nhà đầu tư chiến lược:

a) Tổng số người lao động được mua cổ phần ưu đãi là 963 người, danh sách theo Phương án cổ phần hoá của doanh nghiệp;

b) Nhà đầu tư chiến lược được mua 972.417 cổ phần, danh sách như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Hà Nội: 392.417 cổ phần;
- Công ty Sản xuất kinh doanh vật tư thiết bị công nghiệp: 380.000 cổ phần;
- Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư tài chính Thái Bình: 200.000 cổ phần.

6. Giá khởi điểm bán đấu giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Tổ chức bán đấu giá cổ phần: Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoài quốc doanh Việt Nam.

7. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động có đến thời điểm cổ phần hoá: 1.042 người;
- Tổng số lao động chuyển sang Công ty cổ phần: 890 người;
- Tổng số lao động dôi dư: 152 người. Trong đó, theo Nghị định 110/2007/NĐ-CP: 151 người, theo Bộ Luật lao động: 01 người.

8. Chi phí cổ phần hoá: 500.000.000 đồng.

Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 quyết định, chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình cổ phần hoá Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện quyết toán ưu đãi cho người lao động và tổ chức công đoàn, kinh phí lao động dôi dư theo chế độ Nhà nước quy định.

Điều 2. Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp, Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 có trách nhiệm chỉ đạo Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 tiến hành bán cổ phần theo quy định, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hoá, ưu đãi cho người lao động và tổ chức công đoàn, kinh phí trợ cấp lao động dôi dư.

Giá trị Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 để cổ phần hóa sẽ được Bộ Công Thương điều chỉnh sau khi có văn bản thông báo về giá đất của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 có trách nhiệm điều hành, quản lý Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động, đất đai cho Công ty cổ phần và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ, Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Phụ tùng máy số 1 và Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo ĐM và PTDN;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ LĐTB và XH; ✓
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Cẩm Tú;
- Các TV Ban ĐM và PTDN Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



Đỗ Hữu Hào